TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HSST
Ngày: 16/8/ 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Xuân Hồng
2. Ông Lường Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Ngân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vàng A H (tên gọi khác: không); sinh ngày 20/02/2003 tại huyện T, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: bản N, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; chỗ ở hiện nay: bản X, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Vàng Tồng S, sinh năm 1961 và bà Vàng Thị C, sinh năm 1962; sống chung như vợ chồng với chị Lầu Thị D, sinh năm 2002 và có 01 con sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/4/2022 đến 17/4/2022 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo*:** bà Lường Thị T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lầu A D, sinh năm 1994. Trú tại bản Xa Dung A, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 14/4/2022, Vàng A H mượn xe máy của ông Lầu A D ở cùng bản X điều khiển đến bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ trao đổi mua được 50 viên Methamphetamine với giá 10.000đ/ 01 viên. Mục đích mua số ma túy trên để mang đi bán. Sau khi mua được, H đi đến bản N, xã N, huyện Đ để bán cho một người đàn ông dân tộc Thái (không rõ tên, địa chỉ) như đã hẹn trước đó một ngày. Khi đi

đến khu vực ngã ba bản N, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm 50 viên nén màu hồng, nghi là Methamphetamine và một xe mô tô không biển kiểm soát. Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 14/4/2022 xác định: 50 viên nén màu hồng thu của Vàng A H có khối lượng là 4,97 gam, trích 0,46 gam gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 546/KL-KTHS ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu trích gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, không hoàn lại đối tượng gửi giám định.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 17a ngày 01/7/2022 trả lại chiếc xe mô tô cho anh Lầu A D, sinh năm 1994, trú tại bản X, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo H và người đàn ông dân tộc Thái hẹn mua ma túy của bị cáo.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS-ĐBĐ ngày 20/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Vàng A H về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy "* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng A H về tội danh mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luậ Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng A H từ 06 năm 02 tháng đến 06 năm 08 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 4,51 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa nhất trí với phân tích và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo cũng như đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, án phí đối với bị cáo Vàng A H. Tuy nhiên, người bào chữa có lập luận thêm về hoàn cảnh của bị cáo không có công ăn việc làm, cuộc sống khó khăn, sinh ra lớn lên tại khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên mới nảy sinh hành vi phạm tội, hậu quả đã được ngăn chặn kịp thời nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lầu A D vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai xác nhận chiếc xe mô tô bị cáo Vàng A H sử dụng phạm tội thuộc sở hữu của anh D, khi bị cáo H mượn sử dụng anh D không biết, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Dơ sử dụng vào ngày 01/7/2022, nên anh D không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Vàng A H thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vào ngày 14/4/2022 khi đang trên

đường đi bán trái phép 4,97 gam Methamphetamine thì bị bắt. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/4/2022, Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định hành vi tàng trữ 4,97 gam Methamphetamine của nhằm mục đích bán là hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây mất trật tự trị an xã hội; bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự cố ý mua bán trái phép 4,97 gam Methamphetamine nên đã phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố, Điều 251 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo cũng nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến gì khác.

[2]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, cuộc sống nghèo khó đây chính là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội như ngày hôm nay. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chỉ dựa vào làm ruộng, tài sản trong gia đình chỉ là đồ dùng thiết yếu, thuộc hộ nghèo, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa phân tích đề xuất.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án:

Vật chứng thu giữ bị cáo là 4,97gam Methamphetamine, đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1

Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo có khai số ma túy 4,97 gam là mua của một người đàn ông dân tộc Mông về mang bán cho một người đàn ông dân tộc Thái, tuy nhiên không rõ tên tuổi, địa chỉ của những người này nên cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Vàng A H (tên gọi khác: không) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Vàng A H 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 4,97 gam Methamphetamine đã trích trừ giám định 0,46gam không hoàn lại, còn 4,51 gam. Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 21/7/2022 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A H.

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 16 tháng 8 năm 2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.